BỘ XÂY DỰNG
TỔNG CÔNG TY XI MĂNG VIỆT NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 2519/VICEM-VP

Hà Nội, ngày 20 tháng 11 năm 2026

THƯ MỜI CHÀO GIÁ

Kính gửi: .....

Tổng công ty Xi măng Việt Nam trân trọng mời Quý Công ty tham gia chào giá cung cấp gói Khám sức khỏe định kỳ cho CBCNV cơ quan VICEM năm 2026

1. Thông tin về gói mua sắm:

- Tên gói mua sắm: Dịch vụ khám sức khỏe định kỳ cho CBCNV cơ quan VICEM năm 2026

- Qui cách hàng hóa: Hàng hóa phải đáp ứng các yêu cầu về chất lượng theo mô tả chi tiết hàng hóa **Mẫu 02** đính kèm.

- Số lượng: 265 người

- Thời gian và địa điểm: Tháng 12 năm 2026 tại Văn phòng Cơ quan VICEM, 228 Lê Duẩn, Hà Nội.

- Loại Hợp đồng: Hợp đồng theo đơn giá cố định

- Điều kiện thanh toán: Thanh toán 100% giá trị quyết toán hợp đồng theo hình thức chuyển khoản sau khi có biên bản nghiệm thu và thanh lý hợp đồng.

2. Chỉ dẫn việc chuẩn bị và nộp thư chào giá:

- Hình thức gửi thư chào giá: Hồ sơ thư chào giá bằng thư kín, đóng dấu niêm phong gửi trực tiếp hoặc chuyển phát nhanh qua đường bưu điện về Tổng công ty Xi măng Việt Nam (VICEM), ngoài phong bì đựng hồ sơ ghi rõ: " Dịch vụ khám sức khỏe định kỳ cho CBCNV cơ quan VICEM năm 2026 "

- Địa điểm tiếp nhận thư chào giá: Tổng công ty Xi măng Việt Nam, Số 228 Lê Duẩn, phường Văn Miếu Quốc Tử Giám, TP Hà Nội.

- Hạn nộp thư chào giá: Chậm nhất vào lúc 16h00 ngày 26/11/2026.

- Thời hạn hiệu lực của thư chào giá: Tối thiểu 25 ngày kể từ thời điểm hết hạn nộp Thư chào giá là 16h00 ngày 26/11/2026 .

3. Yêu cầu đối với nhà cung cấp:

3.1 Yêu cầu về tính hợp lệ của Thư chào giá:

- Có bản gốc Thư chào giá do người đại diện pháp luật hoặc người được ủy quyền của Nhà cung cấp ký tên, đóng dấu: 01 bản chính.

- Thời hạn hiệu lực của Thư chào giá: Thư chào giá phải có hiệu lực tối thiểu

25 ngày kể từ ngày hết hạn nộp Thư chào giá.

- Giá kèm theo Thư chào giá: cụ thể, rõ ràng, không có đề xuất giá kèm theo điều kiện bất lợi cho Bên mời chào giá.

3.2. Năng lực, kinh nghiệm:

- Có Giấy đăng ký doanh nghiệp hoặc giấy phép kinh doanh do cơ quan có thẩm quyền của Nhà nước cấp, trong đó có hoạt động khám bệnh, chữa bệnh (Bản sao hoặc bản chứng thực Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và/hoặc có đăng ký kinh doanh trên cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp với tình trạng đang hoạt động).

- Có hồ sơ giới thiệu hồ sơ năng lực, kinh nghiệm Công ty và 01 Hợp đồng đã thực hiện.

- Khuyến khích Nhà cung cấp đề xuất các điều kiện ưu đãi hơn so với các điều khoản nêu trong Thư mời chào giá để được ưu tiên trong quá trình đánh giá lựa chọn nhà cung cấp.

3.3 Yêu cầu về kỹ thuật và thương mại:

3.3.1 Yêu cầu về Kỹ thuật:

TT	NỘI DUNG KHÁM	Ý nghĩa	Gói khám					
			Lãnh đạo		Trưởng, phó phòng		CBNV	
			Nam	Nữ	Nam	Nữ	Nam	Nữ
I	**Khám chuyên khoa**							
1	Khám chuyên khoa Nội	Khám tổng quát (đo chỉ số cơ thể, hỏi bệnh sử, khám tim mạch, hô hấp, tiêu hóa, tiết niệu, thần kinh…) Tư vấn sức khỏe, tư vấn dùng thuốc, chế độ ăn, tập luyện, kết luận về sức khỏe	X	X	X	X	X	X
2	Khám chuyên khoa Mắt/	Kiểm tra các bệnh về mắt, tư vấn các bệnh về mắt như tật khúc xạ (cận thị, viễn thị, loạn thị). Viêm (viêm kết mạc, viêm bờ mi, giác mạc…) đục thủy tinh thể, Glocom (thiên đầu thống)						
3	Khám ngoại	Khám và tư vấn các vấn đề về ngoại khoa						
4	Khám da liễu	Khám và tư vấn các vấn đề về da liễu						

5	Khám chuyên khoa Tai mũi họng	Khám và tư vấn các vấn đề về Tai mũi họng: Viêm thanh quản, viêm xoang, hạt xơ dây thanh, polyp mũi xoang, viêm Amydal, Apxe...								
6	Khám chuyên khoa Răng hàm mặt	Khám và tư vấn các vấn đề về Răng hàm mặt: Sâu răng, viêm quanh răng, viêm nha chủ, bệnh về tủy răng….								
7	Khám phụ khoa	Khám phát hiện các bệnh viêm nhiễm phụ khoa, tư vấn cách điều trị và phòng tránh các bệnh phụ khoa		X		X		X		
II	**X Quang**									
8	Chụp X quang tim phổi (Không chụp cho phụ nữ có thai)	Phát hiện, theo dõi, điều trị các bệnh lý về phổi	X	X	X	X	X	X	X	X
III	**Siêu âm**									
9	Siêu âm bụng tổng quát	Phát hiện các bệnh lý về gan, mật, tụy, thận, lách và tiểu khung nam/ Tiểu khung nữ	X	X	X	X	X	X	X	X
10	Siêu âm tuyến giáp	Phát hiện các bệnh lý về tuyến giáp	X	X	X	X	X	X	X	X
11	Siêu âm tuyến vú	Phát hiện các bệnh lý về tuyến vú		X		X		X		X
12	Siêu âm tim	Phát hiện các bệnh lý về tim mạch	X	X	X	X	X	X		
13	Siêu âm Doppler tĩnh mạch chi dưới	Phát hiện hẹp tắc tĩnh mạch chi dưới	X	X	X	X	X	X		
IV	**Nội soi**									
14	Nội soi Tai mũi họng	Phát hiện các bệnh lý vùng tai mũi họng	X	X	X	X	X	X	X	X
V	**Điện tâm đồ**									
15	Điện tâm đồ	Phát hiện các bệnh lý về tim mạch	X	X	X	X	X	X	X	X
VI	**Đo mật độ xương**									

16	Đo mật độ xương toàn thân 5 điểm	Đánh giá tình trạng loãng xương			X	X		
VII	**Chụp cắt lớp vi tính**							
17	Chụp CT Phổi	Phát hiện các bệnh lý, khối bất thường ở phổi	X	X	X	X		
VIII	**Chụp cộng hưởng từ**							
18	Chụp cộng hưởng từ sọ não/Cột sống lưng/Cột sống cổ (Chọn 1 trong 3 vị trí)	Phát hiện các bệnh lý ở não/cột sống cổ/cột sống thắt lưng	X	X				
IX	**Thăm dò chức năng**							
19	Đo lưu huyết não	Đánh giá tuần hoàn máu não			X	X		
X	**Các xét nghiệm cơ bản**							
20	Tổng phân tích tế bào máu ngoại vi (bằng máy đếm laser)	Kiểm tra số lượng bạch cầu, hồng cầu, tiểu cầu, Hemoglobin, ...; đánh giá tình trạng thiếu máu, một số bệnh nhiễm trùng và rối loạn đông máu do thiếu tiểu cầu	X	X	X	X	X	X
21	Xét nghiệm đường máu	Phát hiện sớm bệnh tiểu đường	X	X	X	X	X	X
22	Xét nghiệm mỡ máu: Cholestrol, Triglycerid	Kiểm tra lượng mỡ máu nhằm sớm ngăn ngừa những rối loạn do mỡ máu	X	X	X	X	X	X
23	Xét nghiệm mỡ máu: LDL - Cholesterol, HDL-Cholesterol	Phát hiện hội chứng rối loạn chuyển hóa Lipid, nguy cơ xơ vữa động mạch, tăng huyết áp nhồi máu cơ tim, thận hư nhiễm mỡ…	X	X	X	X	X	X

24	Xét nghiệm chức năng gan: SGOT, SGPT	Kiểm tra men gan: Đánh giá viêm gan và các bệnh về gan	X	X	X	X	X	X
25	Xét nghiệm chức năng gan: GGT	Phát hiện độc tố gan	X	X	X	X	X	X
26	Xét nghiệm chức năng thận: Ure, Creatinin	Phát hiện các nguy cơ bệnh lý về thận: thiểu năng thận, viêm cầu thận cấp, mạn, tắc mật, sỏi mật…	X	X	X	X	X	X
27	Xét nghiệm Acid Uric	Tầm soát bệnh Gout	X	X	X	X	X	X
28	Xét nghiệm chức năng tuyến giáp T3, FT4, TSH	Đánh giá chức năng tuyến giáp	X	X	X	X	X	X
29	Định lượng HbA1C	Đánh giá đường máu trung bình 3 tháng	X	X	X	X		
XI	**Xét nghiệm dấu ấn ung thư**							
30	Xét nghiệm dấu ấn ung thư dạ dày Ca724	Chẩn đoán sớm và theo dõi ung thư dạ dày	X	X	X	X	X	X
31	Xét nghiệm dấu ấn ung thư Phổi Cyfra21-1	Chẩn đoán sớm và theo dõi ung thư Phổi	X	X	X	X	X	X
32	Xét nghiệm dấu ấn ung thư Tế bào vảy SCC	Chẩn đoán sớm và theo dõi ung thư Tế bào vảy ở Vòm họng, thực quản, tử cung,...	X	X	X	X	X	X
33	Xét nghiệm dấu ấn ung thư Buồng trứng CA 125	Chẩn đoán sớm và theo dõi ung thư Buồng trứng		X		X		X
34	Xét nghiệm dấu ấn ung thư vú CA 15-3	Chẩn đoán sớm và theo dõi ung thư Vú		X		X		X
35	Xét nghiệm dấu ấn ung thư tiền liệt tuyến toàn phần Total PSA	Chẩn đoán sớm và theo dõi ung thư Tiền liệt tuyến	X		X		X	

36	Xét nghiệm dấu ấn ung thư Gan AFP	Chẩn đoán sớm và theo dõi ung thư Gan	X	X	X	X	X	X
37	Xét nghiệm dấu ấn ung thư đường tiêu hóa CEA	Chẩn đoán sớm và theo dõi ung thư đường tiêu hoá	X	X	X	X	X	X
38	Định lượng TG (Thyroglobulin)	Tầm soát ung thư tuyến giáp	X	X	X	X		
39	Định lượng AntiTg		X	X	X	X		
40	Định lượng NSE	Tầm soát ung thư phổi tế bào nhỏ	X		X			
41	Định lượng Pro - GRP		X		X			
42	Định lượng Ca19-9	Tầm soát ung thư tuy, mật	X		X			
XII	**Xét nghiệm tế bào**							
43	Xét nghiệm tầm soát ung thư Cổ tử cung qua dịch Thinprep	Tầm soát sớm ung thư Cổ tử cung (Phương pháp Thin Prep)		X		X		
44	Xét nghiệm tầm soát ung thư Cổ tử cung qua dịch Pap 's Mear	Tầm soát sớm ung thư Cổ tử cung (Phương pháp Pap's Mear)						X
XIII	**Xét nghiệm nước tiểu**							
45	Xét nghiệm nước tiểu	Phát hiện bệnh lý đường tiết niệu	X	X	X	X	X	X
XIV	**Thủ thuật sản khoa**							
46	Soi cổ tử cung	Phát hiện bệnh lý, khối bất thường ở CTC		X		X		X

XV	**Nội soi Tiêu hoá (Chưa bao gồm chi phí can thiệp thủ thuật)**								
47	Xét nghiệm Đông máu: Prothrombin	Tầm soát các bất thường đường tiêu hoá: Viêm, loét, polyp	X	X				
48	Test HP dạ dày qua nội soi		X	X				
49	Thụt tháo làm sạch đại tràng		X	X				
50	Nội soi thực quản, dạ dày, tá tràng		X	X				
51	Nội soi đại tràng		X	X				
52	Gây mê		X	X				
XVI	**Xét nghiệm chuyên sâu**								
53	Troponin T	Đánh giá nguy cơ suy tim, nhồi máu cơ tim	X	X				
54	D -Dimmer	Chẩn đoán các bệnh lý liên quan huyết khối và tăng đông máu bất thường	X	X				
TƯ VẤN VÀ KẾT LUẬN HỒ SƠ CÁ NHÂN, CÔNG TY (Individual report for employee, office)			**Free**	**Free**	**Free**	**Free**	**Free**	**Free**

3.3.2 Yêu cầu về thương mại:

- Hình thức thanh toán: Chuyển tiền
- Đồng tiền thanh toán: VNĐ
- Thanh toán: thanh toán 100% tổng giá trị Hợp đồng cho Nhà cung cấp kể từ ngày Nhà cung cấp hoàn thành việc cung cấp hàng hóa, đồng thời Bên A nhận được đủ các hồ sơ sau:

+ Giấy đề nghị thanh toán của Bên B;
+ Hóa đơn tài chính của Bên B (bản gốc);
+ Biên bản bàn giao hàng hóa;
+ Biên bản nghiệm thu, thanh lý Hợp đồng.

4. Tiêu chuẩn đánh giá Thư chào giá: Để xác định Nhà cung cấp được lựa chọn sẽ thực hiện các bước xét như sau:

STT	Nội dung	Tiêu chí đánh giá
1	Đánh giá về tính hợp lệ của Thư chào giá	Đạt/Không đạt
2	Đánh giá về năng lực, kinh nghiệm	Đạt/Không đạt
3	Đánh giá về kỹ thuật và thương mại	Đạt/Không đạt

Căn cứ yêu cầu đối với nhà cung cấp và tiêu chuẩn đánh giá Thư chào giá quy định, việc đánh giá Thư chào giá được thực hiện như sau:

- Bước 1: đánh giá tính hợp lệ của Thư chào giá (theo tiêu chí Đạt/Không đạt). Nhà cung cấp được đánh giá đạt ở tất cả các tiêu chuẩn của mục 4.1 được kết luận là đạt ở Bước 1 sẽ được tiếp tục đánh giá tại Bước 2.
- Bước 2: đánh giá về năng lực, kinh nghiệm của các nhà cung cấp (theo tiêu chí Đạt/Không đạt). Nhà cung cấp được đánh giá đạt ở tất cả các tiêu chuẩn của mục 4.2 được kết luận là đạt ở Bước 2 sẽ được tiếp tục đánh giá tại Bước 3.
- Bước 3: đánh giá sự đáp ứng về thương mại (theo tiêu chí Đạt/Không đạt). Nhà cung cấp được đánh giá đạt ở tất cả các tiêu chuẩn của mục 4.3 được kết luận là đạt ở Bước 3 sẽ được tiếp tục đánh giá tại Bước 4.
- Bước 4: xác định nhà cung cấp có giá chào thấp nhất, xếp hạng nhà cung cấp, đề xuất nhà cung cấp được đề nghị trúng chào giá, giá trúng chào giá.

Thư chào giá của nhà cung cấp sẽ bị loại bỏ và không được xem xét tiếp nếu không đáp ứng một trong các tiêu chuẩn quy định lần lượt tại các điểm 4.1, 4.2, 4.3.

5. Xét giá: phương pháp giá thấp nhất

- Xác định giá chào; giá chào sau khi sửa lỗi, hiệu chỉnh sai lệch, trừ giá trị giảm giá (nếu có);
- So sánh giá chào sau khi sửa lỗi, hiệu chỉnh sai lệch, trừ giá trị giảm giá (nếu có) với giá của gói mua sắm;
- So sánh giá chào sau khi sửa lỗi, hiệu chỉnh sai lệch, trừ giá trị giảm giá (nếu có) để xác định giá thấp nhất.

Tổng công ty Xi măng Việt Nam rất mong nhận được sự quan tâm và Thư chào giá tốt nhất của Quý Công ty./.

Xin trân trọng cảm ơn./.

KT. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC

TỔNG CÔNG TY XI MĂNG VIỆT NAM.

Ngô Đức Lưu

Nơi nhận:
- Như trên;
- VP;
- Lưu: VT, VP.

Mẫu 01

ĐƠN CHÀO HÀNG

……., ngày ……tháng……...năm 2026

Kính gửi: Tổng công ty Xi măng Việt Nam
Số: 228 Lê Duẩn, P. Văn Miếu- Quốc Tử Giám, TP.Hà Nội

Sau khi nghiên cứu thư mời chào giá mà chúng tôi đã nhận được, Chúng tôi ……*(Ghi tên nhà cung cấp)*, cam kết thực hiện gói mua sắm cung cấp dịch vụ " Khám sức khỏe định kỳ cho CBCNV cơ quan VICEM năm 2026 " cho Tổng công ty Xi măng Việt Nam theo đúng yêu cầu của thư mời chào giá với tổng số tiền là……*(Giá trị ghi bằng số, bằng chữ)* cùng với biểu giá kèm theo.

Giá trị gói mua sắm trên đã bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT).

Nếu hồ sơ của chúng tôi được chấp nhận, chúng tôi cam kết cung cấp dịch vụ theo đúng các điều khoản được ghi trong thư mời chào giá và các điều kiện thanh toán.

Hồ sơ chào giá này có hiệu lực trong thời gian…….ngày *(ghi số ngày)*, kể từ…..giờ, ngày tháng năm 2026.

Đại diện hợp pháp của nhà cung cấp
(Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu)

Mẫu 02

THƯ MỜI CHÀO GIÁ
KHÁM SỨC KHỎE ĐỊNH KỲ CHO CBCNV CƠ QUAN VICEM NĂM 2026

Khách hàng : VICEM	Nơi gửi: .....
Hàng hóa: Khám sức khỏe định kỳ cho CBCNV cơ quan VICEM năm 2026	Người gửi:.....
Thời gian cung cấp : Tháng 12 năm 2026	Điện thoại: .....
Địa điểm cung cấp: Văn phòng Cơ quan VICEM, 228 Lê Duẩn, Hà Nội	Email : .....

TT	NỘI DUNG KHÁM	Ý nghĩa	Gói khám					
			Lãnh đạo		Trưởng, phó phòng		CBNV	
			Nam	Nữ	Nam	Nữ	Nam	Nữ
I	**Khám chuyên khoa**							
1	Khám chuyên khoa Nội	Khám tổng quát (đo chỉ số cơ thể, hỏi bệnh sử, khám tim mạch, hô hấp, tiêu hóa, tiết niệu, thần kinh…) Tư vấn sức khỏe, tư vấn dùng thuốc, chế độ ăn, tập luyện, kết luận về sức khỏe	X	X	X	X	X	X
2	Khám chuyên khoa Mắt/	Kiểm tra các bệnh về mắt, tư vấn các bệnh về mắt như tật khúc xạ (cận thị, viễn thị, loạn thị). Viêm (viêm kết mạc, viêm bờ mi, giác mạc…) đục thủy tinh thể, Glocom (thiên đầu thống)						
3	Khám ngoại	Khám và tư vấn các vấn đề về ngoại khoa						
4	Khám da liễu	Khám và tư vấn các vấn đề về da liễu						

5	Khám chuyên khoa Tai mũi họng	Khám và tư vấn các vấn đề về Tai mũi họng: Viêm thanh quản, viêm xoang, hạt xơ dây thanh, polyp mũi xoang, viêm Amydal, Apxe...								
6	Khám chuyên khoa Răng hàm mặt	Khám và tư vấn các vấn đề về Răng hàm mặt: Sâu răng, viêm quanh răng, viêm nha chủ, bệnh về tủy răng….								
7	Khám phụ khoa	Khám phát hiện các bệnh viêm nhiễm phụ khoa, tư vấn cách điều trị và phòng tránh các bệnh phụ khoa		X		X		X		
II	**X Quang**									
8	Chụp X quang tim phổi (Không chụp cho phụ nữ có thai)	Phát hiện, theo dõi, điều trị các bệnh lý về phổi	X	X	X	X	X	X		
III	**Siêu âm**									
9	Siêu âm bụng tổng quát	Phát hiện các bệnh lý về gan, mật, tụy, thận, lách và tiểu khung nam/ Tiểu khung nữ	X	X	X	X	X	X		
10	Siêu âm tuyến giáp	Phát hiện các bệnh lý về tuyến giáp	X	X	X	X	X	X		
11	Siêu âm tuyến vú	Phát hiện các bệnh lý về tuyến vú		X		X		X		
12	Siêu âm tim	Phát hiện các bệnh lý về tim mạch	X	X	X	X				
13	Siêu âm Doppler tĩnh mạch chi dưới	Phát hiện hẹp tắc tĩnh mạch chi dưới	X	X	X	X				
IV	**Nội soi**									
14	Nội soi Tai mũi họng	Phát hiện các bệnh lý vùng tai mũi họng	X	X	X	X	X	X		
V	**Điện tâm đồ**									
15	Điện tâm đồ	Phát hiện các bệnh lý về tim mạch	X	X	X	X	X	X		
VI	**Đo mật độ xương**									

16	Đo mật độ xương toàn thân 5 điểm	Đánh giá tình trạng loãng xương			X	X		
VII	**Chụp cắt lớp vi tính**							
17	Chụp CT Phổi	Phát hiện các bệnh lý, khối bất thường ở phổi	X	X	X	X		
VIII	**Chụp cộng hưởng từ**							
18	Chụp cộng hưởng từ sọ não/Cột sống lưng/Cột sống cổ (Chọn 1 trong 3 vị trí)	Phát hiện các bệnh lý ở não/cột sống cổ/cột sống thắt lưng	X	X				
IX	**Thăm dò chức năng**							
19	Đo lưu huyết não	Đánh giá tuần hoàn máu não			X	X		
X	**Các xét nghiệm cơ bản**							
20	Tổng phân tích tế bào máu ngoại vi (bằng máy đếm laser)	Kiểm tra số lượng bạch cầu, hồng cầu, tiểu cầu, Hemoglobin, ...; đánh giá tình trạng thiếu máu, một số bệnh nhiễm trùng và rối loạn đông máu do thiếu tiểu cầu	X	X	X	X	X	X
21	Xét nghiệm đường máu	Phát hiện sớm bệnh tiểu đường	X	X	X	X	X	X
22	Xét nghiệm mỡ máu: Cholestrol, Triglycerid	Kiểm tra lượng mỡ máu nhằm sớm ngăn ngừa những rối loạn do mỡ máu	X	X	X	X	X	X
23	Xét nghiệm mỡ máu: LDL - Cholesterol, HDL-Cholesterol	Phát hiện hội chứng rối loạn chuyển hóa Lipid, nguy cơ xơ vữa động mạch, tăng huyết áp nhồi máu cơ tim, thận hư nhiễm mỡ…	X	X	X	X	X	X
24	Xét nghiệm chức năng gan: SGOT, SGPT	Kiểm tra men gan: Đánh giá viêm gan và các bệnh về gan	X	X	X	X	X	X

25	Xét nghiệm chức năng gan: GGT	Phát hiện độc tố gan	X	X	X	X	X	X
26	Xét nghiệm chức năng thận: Ure, Creatinin	Phát hiện các nguy cơ bệnh lý về thận: thiểu năng thận, viêm cầu thận cấp, mạn, tắc mật, sỏi mật…	X	X	X	X	X	X
27	Xét nghiệm Acid Uric	Tầm soát bệnh Gout	X	X	X	X	X	X
28	Xét nghiệm chức năng tuyến giáp T3, FT4, TSH	Đánh giá chức năng tuyến giáp	X	X	X	X	X	X
29	Định lượng HbA1C	Đánh giá đường máu trung bình 3 tháng	X	X	X	X		
XI	**Xét nghiệm dấu ấn ung thư**							
30	Xét nghiệm dấu ấn ung thư dạ dày Ca724	Chẩn đoán sớm và theo dõi ung thư dạ dày	X	X	X	X	X	X
31	Xét nghiệm dấu ấn ung thư Phổi Cyfra21-1	Chẩn đoán sớm và theo dõi ung thư Phổi	X	X	X	X	X	X
32	Xét nghiệm dấu ấn ung thư Tế bào vảy SCC	Chẩn đoán sớm và theo dõi ung thư Tế bào vảy ở Vòm họng, thực quản, tử cung,...	X	X	X	X	X	X
33	Xét nghiệm dấu ấn ung thư Buồng trứng CA 125	Chẩn đoán sớm và theo dõi ung thư Buồng trứng		X		X		X
34	Xét nghiệm dấu ấn ung thư vú CA 15-3	Chẩn đoán sớm và theo dõi ung thư Vú		X		X		X
35	Xét nghiệm dấu ấn ung thư tiền liệt tuyến toàn phần Total PSA	Chẩn đoán sớm và theo dõi ung thư Tiền liệt tuyến	X		X		X	
36	Xét nghiệm dấu ấn ung thư Gan AFP	Chẩn đoán sớm và theo dõi ung thư Gan	X	X	X	X	X	X

37	Xét nghiệm dấu ấn ung thư đường tiêu hóa CEA	Chẩn đoán sớm và theo dõi ung thư đường tiêu hoá	X	X	X	X	X	X
38	Định lượng TG (Thyroglobulin)	Tầm soát ung thư tuyến giáp	X	X	X	X		
39	Định lượng AntiTg		X	X	X	X		
40	Định lượng NSE	Tầm soát ung thư phổi tế bào nhỏ	X		X			
41	Định lượng Pro - GRP		X		X			
42	Định lượng Ca19-9	Tầm soát ung thư tuỵ, mật	X		X			
XII	**Xét nghiệm tế bào**							
43	Xét nghiệm tầm soát ung thư Cổ tử cung qua dịch Thinprep	Tầm soát sớm ung thư Cổ tử cung (Phương phápThin Prep)		X		X		
44	Xét nghiệm tầm soát ung thư Cổ tử cung qua dịch Pap 's Mear	Tầm soát sớm ung thư Cổ tử cung (Phương pháp Pap's Mear)						X
XIII	**Xét nghiệm nước tiểu**							
45	Xét nghiệm nước tiểu	Phát hiện bệnh lý đường tiết niệu	X	X	X	X	X	X
XIV	**Thủ thuật sản khoa**							
46	Soi cổ tử cung	Phát hiện bệnh lý, khối bất thường ở CTC		X		X		X
XV	**Nội soi Tiêu hoá (Chưa bao gồm chi phí can thiệp thủ thuật)**							
47	Xét nghiệm Đông máu: Prothrombin	Tầm soát các bất thường đường tiêu hoá: Viêm, loét, polyp	X	X				

48	Test HP dạ dày qua nội soi		X	X				
49	Thụt tháo làm sạch đại tràng		X	X				
50	Nội soi thực quản, dạ dày, tá tràng		X	X				
51	Nội soi đại tràng		X	X				
52	Gây mê		X	X				
XVI	**Xét nghiệm chuyên sâu**							
53	Troponin T	Đánh giá nguy cơ suy tim, nhồi máu cơ tim	X	X				
54	D -Dimmer	Chẩn đoán các bệnh lý liên quan huyết khối và tăng đông máu bất thường	X	X				
TƯ VẤN VÀ KẾT LUẬN HỒ SƠ CÁ NHÂN, CÔNG TY (Individual report for employee, office)			**Free**	**Free**	**Free**	**Free**	**Free**	**Free**
ĐƠN GIÁ GÓI								
SỐ LƯỢNG			**15**	**0**	**24**	**6**	**138**	**82**
THÀNH TIỀN								
TỔNG CỘNG								